

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C L
TỈNH NGH A**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11 /2020/HSST
Ngày: 28/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ - TỈNH NGHỆ AN

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế L
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thị Thúy V
2. Bà Vũ Thị Thanh H
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy L - Thư ký tòa án nhân dân thị xã CL.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã CL tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Th - kiểm sát viên.

Trong ngày 28/5/2020 tại trụ Tòa án nhân dân thị xã CL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:10/2020/HSST ngày 29/04/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 05 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T - sinh ngày 04/07/1996

Tên gọi khác: Không

Nơi ĐKKHKT: Xóm 5, xã Trung Th, huyện Yên Th, tỉnh NA;

Chỗ ở hiện nay: Khối Bình Minh, phường Nghi T, thị xã CL, tỉnh NA;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Con ông: Nguyễn Hữu T, SN 1970 và bà Nguyễn Thị N, SN 1970;

Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình

Vợ, con: Chưa có

Tiền án: Không

Tiền sự: Bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng kể từ ngày 28/9/2016 theo quyết định số 12/2016/QĐ –TA ngày 12/10/2016 của Tòa án nhân dân thị xã CL. Nguyễn Đức T được giảm thời hạn chấp

hành biện pháp xử lý hành chính 46 ngày theo quyết định số 23/2018/QĐ-TA ngày 22/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghi L, tỉnh NA, thi hành xong đến ngày 09/02/2018;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã CL từ ngày 08/01/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 10 phút ngày 08/01/2020, trong khi làm nhiệm vụ tại khối Th Công, phường Nghi T, thị xã CL. Tổ công tác công an phường Nghi T nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà Nguyễn Cảnh L có một số nam thanh niên tụ tập có dấu hiệu sử dụng trái phép ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra phát hiện có các đối tượng Nguyễn Cảnh L, sinh năm 2000; Võ thế Nam, sinh năm 1999, trú tại khối Đoàn Kết, phường Nghi T; Hoàng Văn Giáp, sinh năm 1996, trú tại khối 3, phường NT; Trương Phạm Phi H, sinh năm 2001, trú tại xóm Th Vinh 2, xã Nghi Quang, huyện Nghi L và Nguyễn Đức T, sinh năm 1996, chỗ ở khối Bình Minh, phường Nghi T, thị xã CL. Quá trình kiểm tra Nguyễn Đức T đã L dụng sơ hở cất giấu 06 gói ma túy đá xuống dưới gối ở giường nơi T đang ngồi, còn các đối tượng khác khai nhận đang chuẩn bị sử dụng ma túy đá. Tổ công tác yêu cầu các đối tượng về trụ sở Công an phường Nghi T làm việc. Tại đây, Nguyễn Đức T biết không thể che giấu được hành vi phạm tội của mình nên đã xin đầu thú và khai nhận việc cất giấu 06 gói ma túy đá dưới gối ở giường nhà Nguyễn Cảnh L. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ tại giường ở dưới gối 06 gói nhỏ nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, tổ công tác đã lập biên bản niêm phong vật chứng và lập biên bản đầu thú đối với Nguyễn Đức T, bàn giao người cùng tang vật cho cơ quan CSĐT Công an thị xã Cửa. Tại cơ quan CSĐT Công an thị xã CL, Nguyễn Đức T khai nhận số ma túy trên T đã xin số điện thoại có 03 số cuối 242 của một người tên Lưu ở khối Đoàn Kết, phường Nghi T để mua ma túy, đến khoảng 14 giờ ngày 08/01/2020 Nguyễn Đức T gọi điện thoại cho Lưu thì bên kia giọng không phải là Lưu, vì T và Lưu đã gặp nhau nói chuyện một vài lần, khi T hỏi mua ma túy thì người đó đồng ý bán cho T 06 gói với số tiền 800.000 (*Tám trăm ngàn*) đồng. Đến khoảng 14 giờ 20 phút ngày 08/01/2020, Nguyễn Đức T mượn xe máy BKS 37K1-052.83 của Nguyễn Văn Ngọc, sinh năm 1991, trú tại bản Tà Cạ, huyện Kỳ Sơn, tỉnh NA đi ra bờ kè ở khối 1, phường NT để mua ma túy, tại đây người thanh niên đeo khẩu trang chỉ cho T lại chỗ bụi cây có bao thuốc lá Thăng L màu vàng có ma túy ở trong đó, Nguyễn Đức T đưa cho nam thanh niên 800.000 đồng,

lấy ma túy rồi đi xe máy về. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Đức T đến đón Võ Thế Nam, gọi điện thoại cho Hoàng Văn Gấn quán internet ở khối Đoàn kết thì gặp Trương Phạm Phi H và Nguyễn Cảnh L, Nguyễn Đức T rủ 04 người trên về nhà Nguyễn Cảnh L để chơi ma túy thì tất cả đồng ý và sau đó bị Công an phường Nghi T, thị xã CL phát hiện.

Cơ quan CSĐT Công an thị xã CL đã tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định đối với số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức T. Sau khi loại bỏ bao bì số chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 0,98gam, đã lấy 0,50gam gửi đi giám định;

Tại Bản kết luận giám định số 177/KL-PC09 (MT) ngày 17/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh NA kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức T gửi giám định là ma túy Methamphetamine có khối lượng là 0,98 gam.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS-TXCL ngày 23/04/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã CL đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện VKSND thị xã CL vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Đức T mức án tù từ 15-18 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện được niêm phong theo luật định, trên mép dán có chữ ký của các Thành phần tham gia niêm phong và Nguyễn Đức T, có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã CL. Bên trong phong bì niêm phong có 0,48 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau khi đã trích mẫu đi giám định, và vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01(Một) điện thoại Nokia màu xanh, có số Imei: 353711070512384 của Nguyễn Đức T đã qua sử dụng;

Bị cáo không có ý kiến gì về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã CL và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã CL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã CL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Đức T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, với biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú, vật chứng thu giữ được; Nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 15 giờ 10 phút ngày 08/01/2020 tại khối Th Công, phường Nghi T, thị xã CL, tỉnh NA. Tổ công tác Công an phường Nghi T, thị xã CL phát hiện Nguyễn Đức T có hành vi tàng trữ trái phép 0,98 gam chất ma túy Methamphetamine;

Hành vi cất giữ bất hợp pháp chất ma túy của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, khối lượng Methamphetamine mà Nguyễn Đức T tàng trữ là 0,98 gam nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã CL đã truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có cơ sở.

[3] Về tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy và chất gây nghiện khác, hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự trị an trên địa bàn thị xã. Vì vậy việc kịp thời phát hiện, điều tra để đưa bị cáo ra xét xử là hoàn toàn cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã đầu thú tại công an do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tiền án; Có 01 tiền sự: Bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng kể từ ngày 28/9/2016 theo quyết định số 12/2016/QĐ – TA ngày 12/10/2016 của Tòa án nhân dân thị xã CL. Nguyễn Đức T được giảm thời hạn chấp hành biện pháp xử lý hành chính 46 ngày theo quyết định số 23/2018/QĐ-TA ngày 22/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghi L, tỉnh NA, thi hành xong đến ngày 09/02/2018; Căn cứ vào tính chất vụ án; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân nghĩ cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Qua xác minh tài sản tại địa phương, bị cáo Nguyễn Đức T không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng: - 01 phong bì thư bưu điện được niêm phong theo luật định, trên mép dán có chữ ký của các Th phần tham gia niêm phong và Nguyễn Đức T, có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã CL. Bên trong phong bì niêm phong có 0,48 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau khi đã trích mẫu đi giám định, và vỏ phong bì niêm phong ban đầu cần tịch thu tiêu hủy (Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS).

- 01(một) điện thoại Nokia màu xanh, có số Imei: 353711070512384 đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Đức T là phương tiện liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội do vậy cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước (Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS).

Trong vụ án theo lời khai của bị cáo có người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo có số điện thoại có ba số cuối 242 và người đàn ông tên Lưu ở khối Đoàn Kết phường Nghi T thị xã CL, tỉnh NA hiện cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên chưa có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật;

Đối với Nguyễn Cảnh L, Võ Thế Nam, Hoàng Văn Giáp, Trương Phạm Phi H; Quá trình điều tra xác định được việc Nguyễn Đức T mua ma túy về sử dụng không có sự thống nhất và góp tiền để cùng T sử dụng ma túy nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự; Các đối tượng đều dương tính với ma túy nên cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ tài liệu về địa phương của các đối tượng đang cư trú xác minh để áp dụng các biện pháp giáo dục theo đúng quy định của pháp luật;

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 01(Một) năm 06(Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 08/01/2020).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS. Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: - 01 phong bì thư bưu điện được niêm phong theo luật định, trên mép dán có chữ ký của các Th phần tham gia niêm phong và Nguyễn Đức T, có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã CL. Bên trong phong bì niêm phong có 0,48 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau khi đã trích mẫu đi giám định, và vỏ phong bì niêm phong ban đầu

-Tịch thu nộp ngân sách nhà nước - 01(một) điện thoại Nokia màu xanh, có số Imei: 353711070512384 đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Đức T.

(*Vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thị xã CL theo biên bản giao nhận ngày 24/4/2020*).

- Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

- Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Thị xã CL;
- Công an TX CL;
- Chi cục THA dân sự TX CL;
- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA
- Sở tư pháp NA
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Thế L